TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 136/2026/QĐST-HNGĐ	*Mai Sơn, ngày 28 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 193/2026/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Nguyễn Thu P, sinh năm 1996. Địa chỉ: Bản K, xã B, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Bùi Duy M, sinh năm 1996. Địa chỉ: Tiểu khu xx, xã M, tỉnh Sơn La.

Hiện đang chấp hành án tại Trai giam Quyết Tiến.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Nguyễn Thu P và anh Bùi Duy M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao các cháu Bùi Duy T, sinh ngày 04/12/2018 và cháu Bùi Phan Trung K, sinh ngày 26/4/2020 cho Chị Phạm Nguyễn Thu P trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Bùi Duy M chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Bùi Duy M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận; Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về vay nợ chung: Cam đoan không có; không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết:

- Về án phí: Chị Phạm Nguyễn Thu P tự nguyện chịu toàn bộ án phí giải quyết ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), Chị Phạm Nguyễn Thu P còn được hoàn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), theo biên lai thu số: 0000036, ngày 12 tháng 01 năm 2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 4;
- Phòng THADS khu vực 4;
- UBND xã Bình Thuận ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Triệu Văn Quang